

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày 10 - 8 - 2022

**N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo.

Nguyễn Thị H, sinh ngày: 22/10/2003; Nơi cư trú: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1980; Cùng nơi cư trú: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Gia đình có 4 anh, chị, em, H là thứ hai; Chồng con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Ngô Công S, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Đội 3, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

Người làm chứng: Lê Hải Y, sinh ngày 28/5/2006; Nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H và Lê Hải Y cùng làm công nhân may tại xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, trời có mưa nhỏ, Y đi bộ đến nhà H để đi nhờ xe đi làm. Đến nhà H có ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của H và H ở nhà, bà Nguyễn Thị Th là mẹ của H đã đi làm. Bà Th để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BS:18B2-36081 ở hiên nhà và chìa khóa treo ở cầu thang trong nhà. H tự ý lấy chìa khóa mở ổ khóa điện xe rồi sử dụng chiếc xe Honda Vision BS:18B2-36081 để đi làm cùng Y. H không hỏi bà Th, ông T (Lúc này ông T đang ở trong nhà không biết H lấy xe mô tô của bà Th đi làm). Mặc dù biết Y chưa đủ 16 tuổi và chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô nhưng H vẫn đưa cho Y áo mưa trùm màu bạc và bảo Y điều khiển xe mô tô chở H đi làm. Y đồng ý điều khiển xe, H ngồi phía sau xe. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận đội 6, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh là đoạn đường cong về bên trái theo hướng đang di chuyển (đường được làm bằng nhựa nhẵn phẳng rộng 5,8m là đường hai chiều nhưng không có vạch kẻ S phân chia làn đường. Y điều khiển xe đi ở khu vực giữa đường với tốc độ khoảng 40km/h. Cùng lúc này anh Ngô Công S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HondaWave BS:18B2-81510 cũng đi ở khu vực giữa đường theo hướng ngược chiều với xe mô tô do Y điều khiển. Lúc này trời có mưa, tầm nhìn bị hạn chế, Y quan sát lơ mờ phía trước cách xe Y khoảng 10m có phương tiện đi ngược chiều do anh S điều khiển đang tiến về phía mình. Nhưng Y không điều khiển xe đi tránh về phía bên phải mà còn điều khiển xe đi lấn về phía bên trái đường. Bản thân anh S bị cận thị, trời mưa làm nhòe mắt kính tầm quan sát bị hạn chế, nhưng vẫn điều khiển xe đi về phía trước tiến gần đến vị trí xe Y. Khi khoảng cách giữa hai xe khoảng 3 đến 4 m thì cả S và Y mới phát hiện có xe đi ngược chiều. Do khoảng cách gần nên Y và S không kịp xử lý dẫn đến phần hông xe bên phải của hai phương tiện va chạm vào nhau. Y và S bị mất lái làm hai phương tiện đổ ra đường, Y, H, S bị ngã theo xe.

Hậu quả: anh Ngô Công S bị xây xát da vùng hàm mặt; chấn thương sọ não, tụ máu ngoài và dưới màng cứng, tụ máu thùy trán trái có phù não xung quanh, đưng dập thùy trán phải; chấn thương cột sống cổ. Lê Hải Y bị xây xát nhẹ ở cánh tay phải. Nguyễn Thị H bị xước đầu gối.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/22/TgT ngày 04/03/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Ngô Công S là 74%.*

* Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 18B2-815.10 và 01 xe mô tô biển số 18B2-360.81. Cả hai xe đều bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông.

Qua xác minh xác định:

+ Chiếc xe mô tô biển số 18B2-815.10 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Công S, Cơ quan điều tra đã trả cho anh S.

+ Chiếc xe mô tô biển số 18B2-360.81 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th. Bà Th không biết H lấy xe mô tô đưa cho Y điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn, CQCSĐT Công an huyện đã trả lại xe mô tô trên cho bà Th.

Đối với Lê Hải Y không có giấy phép lái xe mô tô, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, ngày 24/9/2021 vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường quy định, không làm chủ tốc độ gây tai nạn giao thông vi phạm khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Ngô Công S bị thương tích gây tổn hại cơ thể 74%. Tuy nhiên thời điểm gây tai nạn Y mới 15 tuổi 3 tháng 26 ngày do vậy Lê Hải Y không phạm tội. Công an huyện Trục Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Hải Y.

Trong vụ tai nạn giao thông trên cũng có phần lỗi của Ngô Công S điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ đã dẫn đến tai nạn, gây thương tích tổn hại sức khỏe cho chính bản thân, gây xây xát nhẹ cho Lê Hải Y. Công an huyện Trục Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Công S.

Đối với việc Nguyễn Thị H lấy xe mô tô BS: 18B2-360.81 của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Th (là bố mẹ H) giao xe cho Lê Hải Y điều khiển, ông T, bà Th không biết nên không phạm tội.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình Nguyễn Thị H và Lê hải Y đã thỏa thuận bồi thường cho anh Ngô Công S số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Anh Ngô Công S đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời có đơn đề nghị xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị H.

Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm cho Lê Hải Y bị xây xước nhẹ ở cánh tay phải tự điều trị tại nhà. Chị Y từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu anh Ngô Công S phải bồi thường. Nguyễn Thị H bị rách đầu gối quần vải, H cũng không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Xe mô tô BS: 18B2-815.10 và xe mô tô BS: 18B2-360.81 bị hư hỏng nhẹ. Anh Ngô Công S và Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản Cáo trạng số 49/QĐ-KSĐT ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, truy tố Nguyễn Thị H về tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đọc bản luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị H theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã giải quyết xong nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị H đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/22/TgT ngày 04/03/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/9/2021, Nguyễn Thị H đã có hành vi giao xe mô tô BS: 18B2-360.81 (Xe có dung tích xi lanh 110 cm³) cho Lê Hải Y sinh ngày 28/5/2006 điều

khởi chở H đi làm (H biết Y sinh năm 2006 và chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định). Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận đội 6, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh xe mô tô do Y điều khiển không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường quy định, không làm chủ tốc độ đã va chạm với xe mô tô BS: 18B2-815.10 do anh Ngô Công S điều khiển, hậu quả làm anh Ngô Công S bị thương tích gây tổn hại cơ thể 74%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Trong vụ án này cũng có phần lỗi của anh Ngô Công S điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Công an huyện Trục Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Công S.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả bồi thường đủ cho người bị hại; gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên cũng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Về hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường Th. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 264 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”:

Xử phạt Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị H được tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu